

Số: 16 /TB-NLGMN.2025

Kon Tum, ngày 15 tháng 04 năm 2025

THÔNG BÁO
V/v bán nhựa Thông chưa khai thác tại rừng

Công ty TNHH MTV nguyên liệu giấy Miền Nam có nhu cầu bán nhựa Thông chưa khai thác tại rừng trên địa bàn Tỉnh Kon Tum (Thời gian thực hiện 03 tháng) thuộc hiện trường các Ban trồng rừng nguyên liệu giấy như sau:

1/ Khai thác năm thứ 3:

- Ban trồng rừng Văn Xuôi: 15,0 ha -Giá bán: 42.880.050 đồng;

2/ Khai thác năm thứ 5:

- Ban trồng rừng Ngọc Tụ: 294,83 ha -Giá bán: 805.492.200 đồng;

- Ban trồng rừng Văn Xuôi: 437,10 ha -Giá bán: 1.417.335.900 đồng;

3/ Khai thác năm thứ 6:

- Ban trồng rừng Đăk Na: 227,6 ha -Giá bán: 583.995.300 đồng;

- Ban trồng rừng Rờ Koi: 98,7 ha -Giá bán: 356.774.850 đồng;

- Ban trồng rừng Ngọc Hồi: 38,5 ha -Giá bán: 112.790.850 đồng;

- Ban trồng rừng Kon Đào: 37,55 ha -Giá bán: 128.222.700 đồng;

- Ban trồng rừng Văn Xuôi: 172,38 ha -Giá bán: 561.677.250 đồng;

Kính mời các đơn vị, hộ kinh doanh có tư cách pháp nhân, có chức năng tự tổ chức khai thác nhựa Thông, có kinh nghiệm, năng lực về tài chính liên hệ Công ty chúng tôi để làm việc, đi xem hiện trường, thương thảo và ký kết hợp đồng mua bán nhựa Thông chưa khai thác tại rừng.

Thời gian: Từ 7h30 phút đến 16h30 phút, từ ngày 17 tháng 4 năm 2025 đến ngày 07 tháng 05 năm 2025 (Trừ ngày thứ 7 và Chủ Nhật).

Mọi chi tiết xin liên hệ tại phòng Kế hoạch kinh doanh - Công ty nguyên liệu giấy Miền Nam số 377 Phan Đình Phùng, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; điện thoại: 098.7021197.

Nơi nhận:

- Chủ tịch Cty (b/c);
- Lưu VT.

CÔNG TY NGUYÊN LIỆU GIẤY MIỀN NAM



GIẤM ĐỐC

Mac Văn Được

TỔNG CÔNG TY GIẤY VIỆT NAM
CÔNG TY NLG MIỀN NAM

**TỔNG HỢP DIỆN TÍCH TÌM KIẾM ĐỐI TÁC ĐỂ THƯƠNG THẢO KÝ HỢP ĐỒNG
BÁN NHỰA THÔNG CHƯA KHAI THÁC TẠI RỪNG-KẾ HOẠCH NĂM 2025**

Stt	Ban trồng rừng	Diện tích (ha)	Số cây khai thác (cây)	Thời gian khai thác (tháng)	Sản lượng nhựa khai thác 03 tháng (kg)	Đơn giá (đ/kg)	Thành tiền (đ)	Ghi chú
I	KHAI THÁC NĂM THỨ 3	15,00	5.704		3.729		42.880.050	
1	Ban Văn Xuôi	15,00	5.704	3	3.729	11.500	42.880.050	
II	KHAI THÁC NĂM THỨ 5	731,93	339.342		193.289		2.222.828.100	
1	Ban Ngọc Tụ	294,83	119.720	3	70.043	11.500	805.492.200	
2	Ban Văn Xuôi	437,10	219.622	3	123.247	11.500	1.417.335.900	
III	KHAI THÁC NĂM THỨ 6	574,73	236.107		151.605		1.743.460.950	
1	Ban Đắk Na	227,60	86.869	3	50.782	11.500	583.995.300	
2	Ban Rờ Koi	98,70	47.995	3	31.024	11.500	356.774.850	
3	Ban Ngọc Hồi	38,50	14.757	3	9.808	11.500	112.790.850	
4	Ban Kon Đào	37,55	15.792	3	11.150	11.500	128.222.700	
5	Ban Văn Xuôi	172,38	70.694	3	48.842	11.500	561.677.250	
TỔNG CỘNG		1.321,66	581.153		348.623		4.009.169.100	

*** Ghi chú:**

1. Phương thức khai thác: Khai thác dưỡng toàn bộ số cây đủ tiêu chuẩn trong lô rừng theo quy trình kỹ thuật khai thác nhựa Thông của Công ty NLG Miền Nam.

2. Yêu cầu kỹ thuật: Khai thác nhựa Thông theo đúng quy trình kỹ thuật và hướng dẫn của Công ty đã được ban hành, quá trình thực hiện bên khai thác phải đảm bảo thực hiện đúng các yêu cầu chính như sau:

- Bề rộng mặt nạo không vượt quá 40% chu vi thân cây.
- Chiều cao mặt nạo không quá 7,5cm/3tháng.
- Chiều sâu vết chích từ 3mm đến 6mm kể từ lớp gỗ non, chiều rộng vết chích 5 mm.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

HỢP ĐỒNG BÁN NHỰA THÔNG BA LÁ
CHƯA KHAI THÁC TẠI RỪNG (Khai thác năm thứ.....)
Số:...../2025/HĐ

- Căn cứ Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Quyết định số 1378/QĐ-GVN.HN ngày 06/5/2024 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Giấy Việt Nam về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH MTV nguyên liệu giấy Miền Nam;
- Căn cứ Quyết định số 152/QĐ-NLGMN.2019 ngày 01/7/2019 của Giám đốc Công ty NLG Miền Nam ban hành Quy trình kỹ thuật khai thác nhựa Thông ba lá trước khai thác chính và Quy chế giám sát khai thác nhựa Thông trước khai thác chính tại Quyết định số 24/QĐ-NLGMN.2025 ngày 18/3/2025;
- Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-GVN.HN ngày 25/2/2025 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty giấy Việt Nam trong đó có nội dung phê duyệt một số chỉ tiêu chính trong kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 cho Công ty NLG Miền Nam;
- Căn cứ Quyết định số 37/QĐ-NLGMN.2025 ngày 28/3/2025 V/v ban hành giá bán nhựa thông chưa khai thác tại rừng và phương thức giao khoán khai thác nhựa - Tháng 4 năm 2025 của Công ty nguyên liệu giấy Miền Nam;
- Căn cứ Báo cáo số 01/BC-TXDG.2025, ngày 31 tháng 3 năm 2025 V/v kết quả làm việc với các hợp đồng khai thác nhựa thông hết hạn hợp đồng trong tháng 01, tháng 4 năm 2025, tiếp tục khai thác nhựa kế hoạch năm 2025 của Tổ xây dựng giá nhựa thông chưa khai thác tại rừng;
- Căn cứ biên bản thương thảo hợp đồng ngày...../...../2025 giữa Công ty nguyên liệu giấy Miền Nam và

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm 2025, tại Văn phòng Công ty nguyên liệu giấy Miền Nam, chúng tôi gồm có:

I/ ĐẠI DIỆN CÔNG TY TNHH MTV NGUYÊN LIỆU GIẤY MIỀN NAM (Sau đây gọi tắt là bên A).

1/. Ông Mạc Văn Được

Chức vụ: Giám đốc Công ty

- Địa chỉ: 377 Phan Đình Phùng, P. Duy Tân, Tp Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Điện thoại: 02603 866 849

Fax: 02603 866 849

- Tài khoản số: 5100.211000757 Mở tại Ngân hàng NN&PTNT tỉnh Kon Tum

- Tài khoản số: 116000067491 Mở tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh tỉnh Kon Tum.

- Mã số thuế: 6100205403

II/ ĐẠI DIỆN (Sau đây gọi tắt là bên B)

1/.

Chức vụ:

- Địa chỉ:

- Điện thoại:

- Mã số thuế/hộ kinh doanh:

Hai bên thống nhất thực hiện những công việc liên quan đến việc mua bán nhựa Thông theo các điều khoản sau đây:

Điều I: Nội dung hợp đồng.

Bên A thống nhất bán nhựa Thông cho bên B tự tổ chức khai thác năm thứ.....từ diện tích rừng Thông ba lá, trồng năm..... của Công ty nguyên liệu giấy Miền Nam tại Ban trồng rừng nguyên liệu giấy....., cụ thể như sau:

- Diện tích rừng trồng khai thác nhựa Thông: ha.
- Địa điểm: Tiểu khu - huyện - tỉnh Kon Tum
- Thời gian khai thác nhựa: 03 tháng

(Có biểu kê chi tiết kèm theo).

Điều II: Phương thức khai thác và yêu cầu kỹ thuật.

1. Phương thức khai thác: Khai thác dưỡng toàn bộ số cây đủ tiêu chuẩn trong lô rừng theo quy trình kỹ thuật khai thác nhựa Thông của bên A.

2. Yêu cầu kỹ thuật: Bên B có trách nhiệm khai thác nhựa Thông theo đúng quy trình kỹ thuật và hướng dẫn của Bên A đã được ban hành, quá trình thực hiện Bên B phải đảm bảo thực hiện đúng các yêu cầu chính như sau:

- Chỉ được phép cạo tiếp theo và nằm phía dưới liền với mặt cạo đã cạo năm thứ
- Bề rộng mặt nạo không vượt quá 40% chu vi thân cây.
- Chiều cao mặt nạo không quá 7,5cm/3tháng (không vượt quá cm tính cho cả mặt nạo của năm thứ ...).
- Chiều sâu vết chích từ 3mm đến 6mm kể từ lớp gỗ non, chiều rộng vết chích 5 mm.
- Đối với cây cạo có $D1,3 \text{ m} \geq 15\text{cm}$ thì điểm cao trên cùng của đường gọt nhựa là 1,7m – 1,8m trở xuống; Đối với cây có $17\text{cm} \leq D1,3\text{m} < 20\text{cm}$ thì điểm cao trên cùng của đường gọt nhựa là 1,55m trở xuống; Đối với cây có $15\text{cm} \leq D1,3 \text{ m} < 17\text{cm}$ thì điểm cao trên cùng của đường gọt nhựa là 1,3 m.

Điều III: Hình thức mua bán, đơn giá, giá trị hợp đồng và phương thức thanh toán:

1. Hình thức mua bán:

- Bên A bán nhựa Thông chưa khai thác tại rừng với hình thức là bàn giao hiện trường cho bên B để Bên B tự tổ chức khai thác nhựa Thông và tự tiêu thụ sản phẩm.
- Bên B tự chịu trách nhiệm về các khoản chi phí liên quan đến việc khai thác như: Chi phí thuê nhân công, chi phí vật tư, chi phí chung, chi phí vận chuyển đi tiêu thụ...Khai thác nhựa Thông phải tuân thủ theo quy trình, quy định của bên A.

2. Số cây khai thác, sản lượng nhựa:

- Số lượng cây khai thác nhựa (theo PA đã TK năm thứ): cây.
- Tổng sản lượng nhựa:
 - + Theo PA đã TK năm thứ sản lượng nhựa cho 10tháng: kg.
 - + Như vậy sản lượng nhựa của 03 tháng: kg

3. Đơn giá và giá trị hợp đồng:

- Đơn giá: 11.500 đồng/kg (Đơn giá đã bao gồm thuế).
- Giá trị hợp đồng:kg x 11.500 đồng/kg = đồng.

(Bằng chữ:).

4. Bảo đảm thực hiện hợp đồng:

Sau khi ký hợp đồng chậm nhất trong thời hạn 5 ngày, bên B phải nộp cho bên A số tiền là: đồng (*tương đương 7% giá trị hợp đồng*) để bảo đảm thực hiện hợp đồng. Số tiền này bên A sẽ hoàn trả lại cho bên B sau khi quyết toán thanh lý hợp đồng.

5. Phương thức thanh toán: Sau khi ký hợp đồng chậm nhất trong thời hạn 10 ngày bên B có trách nhiệm thanh toán hết 100% giá trị hợp đồng cho bên A.

Điều IV: Thời gian bàn giao, thời gian khai thác:

- Thời gian bàn giao hiện trường khai thác nhựa Thông: Sau khi bên B nộp tiền bảo đảm thực hiện hợp đồng thì bên A sẽ lập biên bản bàn giao hiện trường về diện tích, số cây khai thác nhựa Thông theo số liệu đã thiết kế khai thác nhựa năm thứ

- Thời gian khai thác nhựa thông là 03 tháng (*Sau khi có kết quả đấu giá thí điểm khai thác tận thu nhựa thông thành công thì Công ty sẽ sử dụng giá nhựa vừa đấu giá được để tổ chức thương thảo và ký hợp đồng với bên B với thời hạn 1 năm, nếu sau 3 tháng đấu giá thí điểm không thành công thì Công ty sẽ thương thảo với bên B thực hiện ký phụ lục hợp đồng thêm 3 tháng nữa*).

Điều V: Quy định xử lý sai phạm:

a./ Khi Bên B cạo sai vị trí cây được phép cạo (*cây ngoài ranh giới lô rừng*), cạo vào cây chưa đủ tiêu chuẩn khai thác nhựa chừa lại (*cây có đường kính tại vị trí 1,3 m < 15cm và cây đã dừng cạo*) thì phải bồi thường thiệt hại cho Bên A giá trị cây trồng là 200.000 đồng/cây.

b./ Khi bên B cạo sai quy trình kỹ thuật

- Chiều cao mặt cạo > 7,5cm:

Số tiền xử lý vi phạm = (Chiều dài cạo vượt x Sản lượng nhựa của 01 tháng theo cấp kính x Đơn giá bán nhựa theo hợp đồng ký kết)/2,5

- Đối với bề rộng mặt cạo > 40% chu vi thân cây mức xử lý vi phạm như sau:

Số tiền xử lý vi phạm = Số phần trăm (%) cạo vượt so với qui định (*lớn hơn 40%*) x số tháng vi phạm x Sản lượng nhựa của 01 tháng theo cấp kính x Đơn giá bán nhựa theo hợp đồng ký kết.

Ghi chú:

+ Bề rộng mặt cạo từ 41 - 44% chu vi thân cây: Làm biên bản nhắc nhở nếu tái phạm lần 3 thì xử lý vi phạm như cách tính trên (*yêu cầu khắc phục ở các vết cạo tiếp theo*).

+ Bề rộng mặt cạo từ 45 - 60% chu vi thân cây: Xử lý vi phạm như cách tính trên (*yêu cầu khắc phục ở các vết cạo tiếp theo*).

+ Bề rộng mặt cạo > 60% chu vi thân cây: Ngoài phải nộp tiền xử lý vi phạm như trên, yêu cầu đình chỉ đối với cây bị sai phạm.

c./ Xử lý bồi thường thiệt hại tài sản cho Công ty 1.000.000đồng/cây: Cây bị cạo phạm, cạo sai quy trình, cạo ngược mặt, dùng hoá chất kích thích bị chết thì phải bồi thường thiệt hại đối với cây có đường kính D1,3 từ 15cm đến dưới 25 cm.

d./ Xử lý bồi thường thiệt hại tài sản cho Công ty 2.000.000đồng/cây: Cây bị cạo phạm, cạo sai quy trình, dùng hoá chất kích thích bị chết thì phải bồi thường thiệt hại đối với cây có đường kính D1.3 từ 25cm trở lên.

e./ Trong tất cả các trường hợp trên nếu xảy ra với mức độ lớn, xảy ra nhiều lần, cố tình vi phạm, không có biện pháp khắc phục, sửa chữa vi phạm thì Bên A sẽ đình chỉ toàn bộ công tác khai thác nhựa Thông của Bên B, thanh lý chấm dứt hợp đồng và không hoàn trả lại tiền (kể cả tiền bảo đảm thực hiện hợp đồng) cho Bên B.

g./ Trong trường hợp xảy ra những tình huống ảnh hưởng đến sinh trưởng phát triển của cây rừng (*như sâu bệnh, cháy, ...*) 02 bên sẽ tiến hành kiểm tra, bàn bạc để có hướng xử lý, giải quyết kịp thời.

Điều VI: Trách nhiệm của hai bên:

1/. Trách nhiệm Bên A:

- Bảo đảm quyền được khai thác nhựa Thông trên diện tích rừng cây bàn giao cho Bên B.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát kỹ thuật trong suốt quá trình khai thác nhựa Thông của Bên B. Cử người cùng với Bên B quản lý tốt rừng cây khai thác nhựa Thông.

- Xuất hoá đơn cho Bên B theo quy định.

- Có quyền chấm dứt hợp đồng khi Bên B vi phạm các điều khoản đã cam kết trong hợp đồng và vi phạm các quy định của Nhà nước về khai thác và tiêu thụ sản phẩm.

2/. Trách nhiệm Bên B:

- Thanh toán tiền đầy đủ cho Bên A theo đúng cam kết trong hợp đồng.

- Tự tổ chức thi công và khai thác nhựa Thông đúng quy trình kỹ thuật và yêu cầu của Bên A đúng ranh giới, diện tích, vị trí, số lượng cây bàn giao và đúng thời hạn cho phép.

- Tuyệt đối không dùng hoá chất kích thích khi khai thác nhựa Thông.

- Chấp hành các quy định xử lý sai phạm và bồi thường thiệt hại cho Bên A khi để xảy ra sai phạm trong khai thác nhựa Thông.

- Chịu sự kiểm tra, giám sát của Bên A trong quá trình khai thác nhựa Thông.

- Tiếp nhận và chịu trách nhiệm quản lý toàn bộ tài sản rừng cây sau khi nhận bàn giao và khai thác nhựa Thông. Kịp thời ngăn chặn các hành vi làm thiệt hại đến tài sản nhận bàn giao (chặt phá rừng, xâm phạm vào rừng trái phép, xâm lấn rừng làm nương rẫy, dùng lửa trong rừng trái phép). Phối hợp chặt chẽ với Ban trông rừng NLG tại các vị trí khai thác nhựa xử lý các vụ việc vi phạm trong công tác QLBR.

- Bàn giao lại hiện trường cho bên A đúng thời gian khi bên A có thông báo bằng văn bản.

- Tự chịu trách nhiệm vận chuyển, tiêu thụ số lượng nhựa Thông khai thác trên diện tích ký hợp đồng theo đúng quy định của pháp luật.

- Không được sử dụng hợp đồng, hoá đơn chứng từ của Công ty để mua bán, vận chuyển nhựa Thông trái phép.

- Không được cho thuê lại rừng cây cho tổ chức, cá nhân khác để khai thác nhựa Thông nếu không được sự đồng ý của Bên A.

- Trong quá trình thi công không được sử dụng lao động trái quy định của Luật lao động, chịu trách nhiệm về an toàn lao động cho người lao động và đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ đối với người lao động theo qui định của pháp luật.

- Bên B thực hiện đăng ký tạm trú với chính quyền địa phương và đảm bảo an ninh trật tự xã hội tại địa phương nơi khai thác, vệ sinh môi trường trong quá trình khai thác và vận chuyển nhựa Thông.

- Tổ chức thu gom chất thải nguy hại và chất thải sinh hoạt đúng theo quy định. Thường xuyên vệ sinh hiện trường như thu gom túi, bì treo nilong, rác thải rắn, chai lọ tại hiện trường.

- Có quyền đề nghị với Bên A thực hiện đúng các cam kết trong hợp đồng, đề nghị Bên A xem xét các tình huống bất khả kháng xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng.

Điều VII: Điều khoản chung:

- Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Sau khi hết thời hạn hợp đồng, hai bên sẽ tiến hành nghiệm thu để làm cơ sở thanh lý hợp đồng và quyết toán công nợ giữa hai bên.
- Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu xảy ra các tranh chấp về quyền lợi, hai bên sẽ tạm dừng thực hiện hợp đồng để thương lượng giải quyết tranh chấp, nếu không tự giải quyết được thì một trong hai bên có quyền đưa vụ việc ra Tòa án dân sự tại tỉnh Kon Tum nơi Công ty nguyên liệu giấy Miền Nam đóng chân để giải quyết.
- Mọi vấn đề về sửa đổi, điều chỉnh hoặc bổ sung, phải được thống nhất giữa hai bên bằng phụ lục hợp đồng. Phụ lục hợp đồng, biểu kê chi tiết, bản đồ, quy trình kỹ thuật, quy chế giám sát, biên bản làm việc, biên bản bàn giao là một bộ phận không tách rời của Hợp đồng.
- Hợp đồng được lập thành 06 bản có nội dung và giá trị pháp lý như nhau. Bên A giữ 05 bản, Bên B giữ 01 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN B

ĐẠI DIỆN BÊN A